

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 04-11-2020

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Vinh

Ông Đỗ Huy Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Ph –Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 170/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đoàn Thị Ph; nơi cư trú: Đội 4, Kim Sơn, xã A, huyện B, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đức Tr; nơi cư trú: Nihon, Kanagawaken, Ayaseshi, Teraonishi, 1-10-13 sanhaistu-106, Nhật Bản; (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai nguyên đơn chị Đoàn Thị Ph trình bày:

Chị và anh Nguyễn Đức Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, thành phố Hải Phòng vào ngày 15 tháng 01 năm 2013. Quá trình chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên, từ cuối năm 2019 đến nay phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không có kết quả. Đến nay xét thấy vợ chồng không thể tiếp tục sống chung, không còn quan tâm, trách nhiệm với nhau nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Tr có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Ph Linh, sinh ngày 01 tháng 7 năm 2013, khi ly hôn chị có nguyện vọng giao cháu Nguyễn Thị Ph Linh cho anh Nguyễn Đức Tr nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị và anh Tr không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong các bản tự khai của bị đơn gửi cho Tòa án, anh Nguyễn Đức Tr trình bày: Anh thống nhất về quá trình kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng giữa anh và chị Ph. Ngoài ra, anh trình bày thêm: Năm 2015, anh đi lao động ở Nhật Bản, đến năm 2017 chị Ph cũng đi lao động ở Nhật Bản và đầu năm 2020 thì về Việt Nam. Tuy nhiên quá trình chung sống bên Nhật Bản hai vợ chồng cũng không chung sống cùng nhau, mỗi người một nơi, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn nên chị Ph đề nghị ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Ph Linh, sinh ngày 01 tháng 7 năm 2013, khi ly hôn anh có nguyện được nuôi con Nguyễn Thị Ph Linh. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh và chị Ph không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đoàn Thị Ph vắng mặt nhưng có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị. Bị đơn anh Nguyễn Đức Tr vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn của anh Tr được xác nhận bởi Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án ly hôn. Bị đơn anh Nguyễn Đức Tr hiện đang sinh sống tại Nhật Bản, nguyên đơn chị Đoàn Thị Ph hiện đang sinh sống tại Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Đoàn Thị Ph và bị đơn anh Nguyễn Đức Tr đều vắng mặt tại phiên tòa và có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Ph và anh Nguyễn Đức Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, thành phố Hải Phòng vào ngày 15 tháng 01 năm 2013. Theo quy định tại Điều 8; Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình

chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên, từ cuối năm 2019 đến nay phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không có kết quả. Nay, chị Ph nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng. Mặt khác, anh Tr cũng đồng ý với việc chị Ph yêu cầu ly hôn do vậy cần áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận đề nghị ly hôn của chị Ph.

[4] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Ph Linh, sinh ngày 01 tháng 7 năm 2013, khi ly hôn anh chị thống nhất giao con Nguyễn Thị Ph Linh cho anh Nguyễn Đức Tr nuôi dưỡng. Bản thân cháu Nguyễn Thị Ph Linh cũng có nguyện vọng được ở với bố. Xét thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của con chung, nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận sự thỏa thuận này của anh chị Ph và anh Tr, giao cháu Nguyễn Thị Ph Linh cho anh Nguyễn Đức Tr nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Ph và anh Tr không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đoàn Thị Ph là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Đoàn Thị Ph và anh Nguyễn Đức Tr được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 207; khoản 1 Điều 227; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị Ph:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Ph được ly hôn với anh Nguyễn Đức Tr.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Ph Linh, sinh ngày 01 tháng 7 năm 2013 cho anh Nguyễn Đức Tr nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Đoàn Thị Ph và anh Nguyễn Đức Tr tự thỏa thuận, không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị Ph và anh Nguyễn Đức Tr không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đoàn Thị Ph phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai số 0008747 ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Đoàn Thị Ph đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Chị Đoàn Thị Ph được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Anh Nguyễn Đức Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Tr hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND xã A, H Kiến Thụy;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thúy Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Huy Hoàng Nguyễn Thị Vinh

Bùi Thị Thúy Hà

